

LOẠI SÁCH CHÍNH TRỊ PHỔ THÔNG

16^e Pièce
Indoch
1566

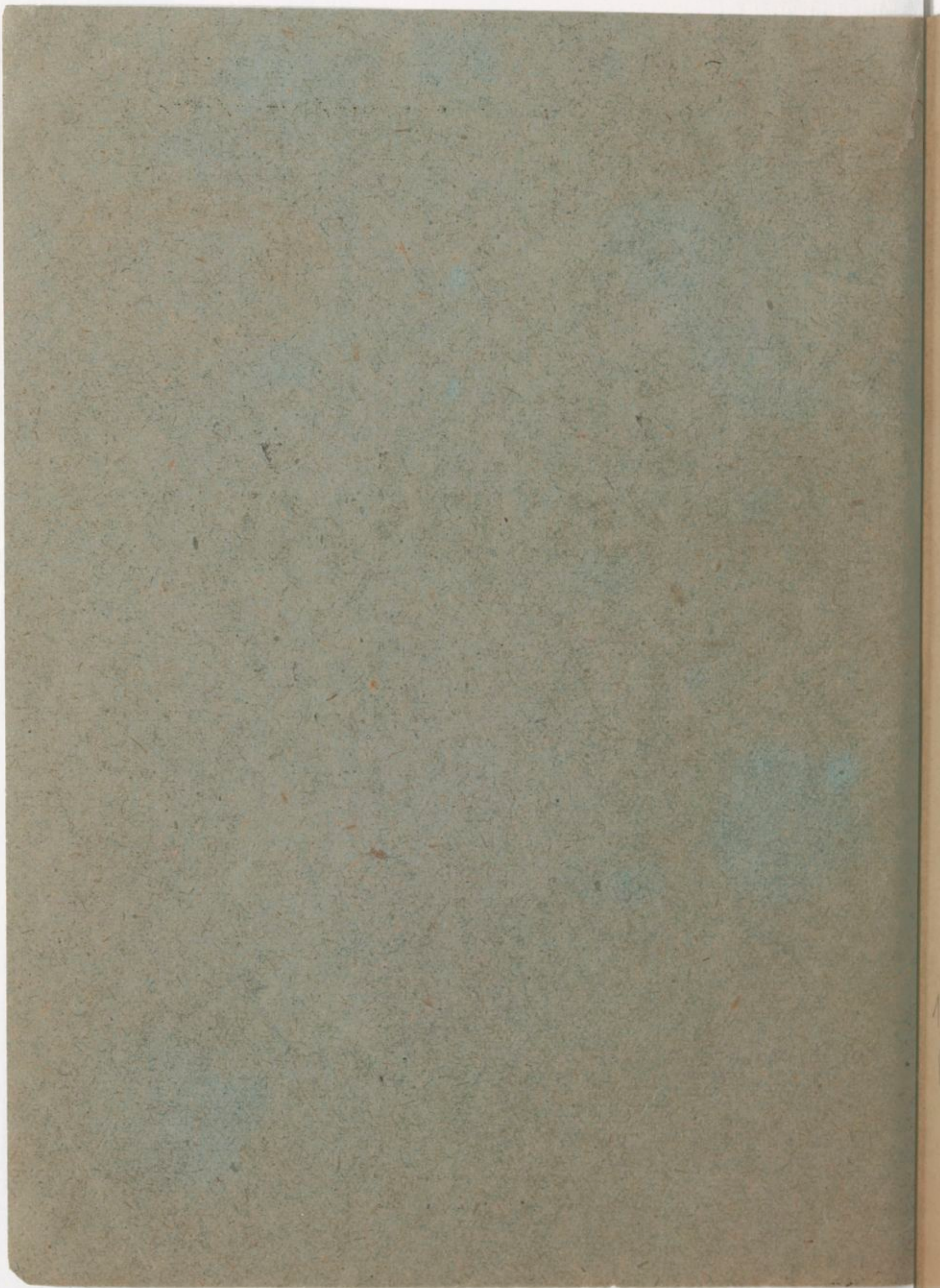


hiến pháp LÀ GÌ?



HỘI VĂN HÓA
CỨU QUỐC
VIỆT - NAM

HÀ - NỘI 1945



LOẠI SÁCH CHÍNH TRỊ PHỔ THÔNG

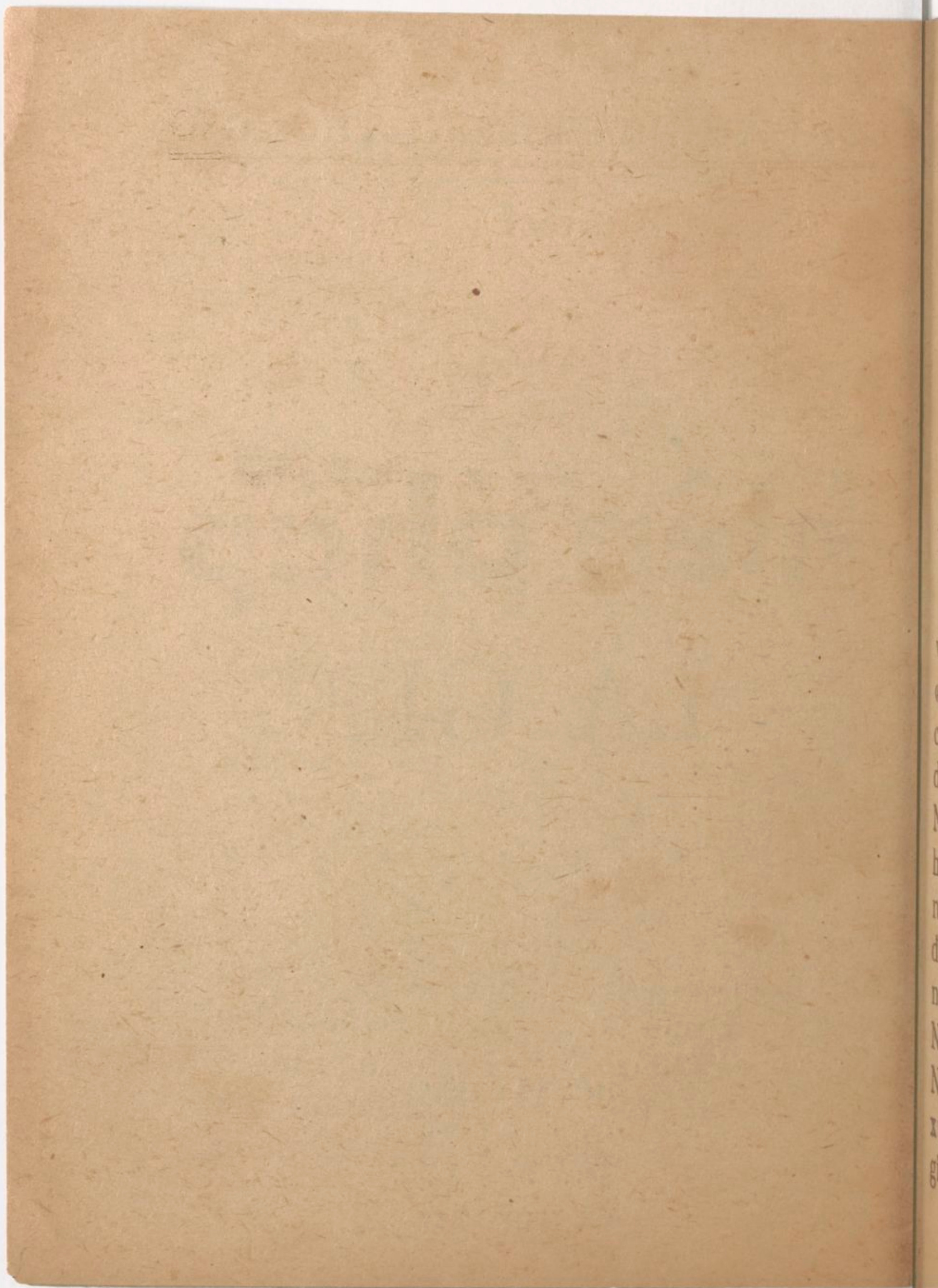
hiến pháp LÀ GÌ?



16 Indochine
Pièce 1566

HỘI VĂN HÓA
CỨU QUỐC
VIỆT - NAM

HÀ - NỘI 1945



LOẠI CHÍNH TRỊ PHỔ THÔNG

QUYỀN I

HIẾN PHÁP LÀ GÌ ?

1.— Hiến pháp là gì ?

Người dân sống trong một nước, phải vâng theo lệ luật của nhà nước. Nhưng « Nhà Nước » là những ai ? Nhà Nước có những quyền gì ? Nhà nước đối với dân phải thế nào ? Dân đối với Nhà Nước phải thế nào ? Bấy nhiêu câu hỏi xưa nay người dân ta chẳng dám nghĩ đến, vì dưới ách Pháp Nhật bị đè nén ngu muội, người nhà quê cũng như người tỉnh thành chỉ biết sợ hãi Nhà Nước, cúi đầu nhắm mắt vâng theo Nhà Nước. Người dân cứ tưởng rằng ở xứ nào cũng thế, Nhà Nước muốn làm gì thì làm, muốn bắt ai thì bắt, muốn

bỏ tù ai thì bỏ tù, nhân dân chỉ có việc vâng theo.

Cuộc cách mạng tháng tám vừa qua, lật đổ ách đế quốc Nhật, đã hé mở cho dân ta nhiều sự thật khác hẳn. Sự thật là ở các nước độc lập, tự do trên thế giới, bao giờ quyền dân, quyền Nhà Nước, và cách tổ chức xếp đặt bộ máy Nhà Nước cũng có lệ luật rõ ràng, minh bạch, chắc chắn. Trong các nước ấy bao giờ cũng có định rõ quyền dân là thế nào, bộ máy Nhà Nước xếp đặt như thế nào, Nhà Nước với nhân dân, hai bên xử với nhau như thế nào. Những điều ấy ghi chép thành những lệ luật gọi chung là *hiến pháp*.

Vậy hiến pháp là tất cả những lệ luật định rõ:

- 1.— Quyền lợi và bổn phận nhân dân.
- 2.— Cách tổ chức Nhà Nước (Nhà Nước có những cơ quan nào? Mỗi cơ quan có phận sự và trách nhiệm gì?)

Các cơ quan ấy giao thiệp với nhau như thế nào?)

3. — Sự giao thiệp giữa Nhà Nước với nhân dân.

Những lệ luật này chính là căn bản của nền chính trị trong nước.

Hiến pháp là lệ luật cao nhất trong nước. Vì vậy khi hiến pháp định rồi thì trong nước ai cũng phải vâng theo cả. Dân phải vâng theo hiến pháp đã dành, nhưng ngay Nhà Nước, ngay Chính phủ cũng phải làm theo đúng hiến pháp, không được làm sai.

2. — Hiến pháp có ích lợi gì?

Những nước độc tài, phát-xít, những nước quân chủ chuyên chế, những thuộc địa không có hiến pháp: trong những nước ấy người dân không có quyền gì. Những người cầm quyền không phải vâng theo lệ luật nào. Ví dụ, trong nước quân chủ chuyên chế, nhà vua muốn bắt ai cũng được, muốn

giết ai cũng được, nhân dân và của cải trong nước khác nào như của riêng nhà vua. Ví dụ, trong những nước độc tài, phát-xít, bọn phát-xít tha hồ khủng bố dân chúng, bắt bớ, đẩy ải những người tình nghi vào các trại tập trung. Ví dụ, trong các thuộc địa, bọn thực dân, đế quốc, dùng sở mật thám bắt bớ, tra tấn nhân dân, dùng lính lê dương đốt phá làng mạc, giết người cướp của, chẳng cần lệ luật nào.

Trái lại, khi nào nhân dân có quyền thì chính phủ không được tha hồ như vậy. Trong một nước dân chủ, những người cầm quyền phải vâng theo nhiều lệ luật. Nhân dân muốn gìn giữ quyền lợi của mình, làm ra hiến pháp để bắt buộc những người cầm quyền phải theo đấy mà làm việc. Ví dụ, nếu hiến pháp định rằng nhân dân được quyền tự do đi lại thì không một sở mật thám nào được ngăn cản một người đi từ Nam ra Bắc hay từ Bắc vào Nam. Xem

vậy, ích lợi thứ nhất của hiến pháp là giữ gìn cho quyền lợi của nhân dân.

Ich lợi thứ hai của hiến pháp là định rõ cách tổ chức chính trị trong nước. Nếu không có hiến pháp, người cầm quyền có thể lập ra những cách tổ chức trái với quyền lợi nhân dân và muốn thay đổi bộ máy Nhà Nước lúc nào cũng được. Trong một nước có hiến pháp, trái lại, bộ máy Nhà Nước phải tổ chức theo một lễ lối do nhân dân thỏa thuận và không thể thay đổi bất thình lình. Ví dụ, nếu hiến pháp đã định rằng bộ máy Nhà Nước tổ chức theo lối ủy ban nhân dân thì chính phủ không được cai trị nhân dân bằng một bộ máy quan lại.

Ngày nay khắp các nước độc lập trên thế giới đều có hiến pháp. Xưa kia ở phương Đông cũng như ở phương Tây các nước theo chế độ quân chủ độc đoán nhà vua giữ đủ mọi quyền, nhân dân không có quyền nào, nên không nước nào biết hiến pháp là gì. Sau, phong

trào dân chủ bỗng bột, nhân dân đứng lên tự cai trị, thì mới nảy ra câu truyện làm thế nào để mà cai trị, làm thế nào để giữ được quyền lợi chung, do đấy đã phải đặt ra hiến pháp. Hiến pháp đầu tiên xuất hiện ở Mỹ-châu năm 1787. Sau đến hiến pháp năm 1791 của nước Pháp.

Bên Á-đông, Nhật-bản có hiến pháp từ năm 1889. Dần dần nước nào cũng có hiến pháp, cả nước A-bít-xi-ni (Abyssinie) ở Phi-châu. Hồi gần đây, nảy ra nạn độc tài, phát-xít. Bọn phát-xít không cần gì quyền dân, xóa bỏ mọi hiến pháp, lập ra một chế độ bóc lột đè nén đến cùng. Nhưng phát-xít sụp đổ, hiện nay các nước đã rung chuyển vì chiến tranh đang tìm cách lập lại những hiến pháp mới.

3.— Việc lập hiến

Có nhiều cách lập ra hiến pháp.

Ngày trước phong trào dân chủ còn

yếu, phần nhiều các nước còn có vua thì có hai cách: một là vua muốn tự ý ban bố hiến pháp cho dân, vua muốn cho dân hưởng quyền nào thì dân mới được hưởng quyền ấy. Hai là vua điều đình với những người thay mặt dân, vua với đại biểu của dân ký kết với nhau một hiến pháp. Ngày nay khắp các nước phong trào dân chủ đều thắng lợi. Trên thế giới, đâu đâu cũng tự cai trị. Vì vậy ngay cả trong một, hai nước còn có vua, nhân dân cũng tự định lấy hiến pháp, không cần đến vua chúa nào. Việc lập hiến ấy có thể theo hai cách:

1) Hội nghị lập hiến: theo cách thứ nhất thì nhân dân bầu ra một hội nghị lập hiến, rồi trao hẳn cho hội nghị ấy công việc và trách nhiệm ấn định hiến pháp. Hội nghị lập hiến ấy được toàn quyền lựa chọn, định đoạt. Ví dụ, như quốc hội mà dân ta sắp bầu.

2) Đầu phiếu lập hiến: (hay là phúc

quyết lập hiến) Theo cách thứ hai này nhân dân không bầu ra hội nghị nào cả, mà bỏ phiếu định đoạt thẳng lấy hiến pháp. Có thể đầu phiếu trước hay sau khi thảo xong hiến pháp. Đầu phiếu trước thì nhân dân có thể giao cho một cơ quan đứng lên lập hiến theo những căn bản nào đấy. Đầu phiếu sau khi đã thảo xong hiến pháp thì nhân dân có thể tán thành hay là bác bỏ một bản dự thảo hiến pháp được đề nghị ra. Ví dụ, chính phủ dự thảo một hiến pháp, xong, chính phủ đem công bố, rồi mở một cuộc đầu phiếu lớn lao trong nước, để hỏi xem nhân dân có bằng lòng bản dự thảo ấy hay không. Nếu nhân dân trả lời có thì bản dự thảo của chính phủ trở nên hiến pháp và đem thi hành ngay. Cách đầu phiếu lập hiến này có nhiều tính chất dân chủ, nhưng bị mấy khuyết điểm sau đây:

a) Dùng cách ấy thiếu sự thảo luận kỹ càng. Trong một cuộc toàn dân đầu

phiếu, lẽ tất nhiên không sao có được sự bàn cãi thảo luận như trong một hội nghị.

b) Dùng cách ấy sự định đoạt bắt buộc phải máy móc. Trong một cuộc đầu phiếu, nhân dân chỉ có thể trả lời rằng có hay không, có bằng lòng hay không bằng lòng bản hiến pháp được đề nghị ra. Trong một hội nghị, trái lại, người ta có thể bằng lòng một khoản này, mà sửa đổi một khoản khác. Như vậy công việc mới chạy và có kết quả tốt, mà bản hiến pháp mới tránh được những chỗ hỏng.

c) Dùng cách ấy nguy hiểm. Nguy hiểm vì một là phần nhiều nhân dân không đủ tài sức bàn đến hiến pháp và hai là nhân dân rất dễ bị lừa gạt, chẳng hạn, đáng lẽ đem cả một bản hiến pháp đã thảo xong xuôi ra hỏi ý dân, chính phủ chỉ đem một vài căn bản của hiến pháp ra trưng cầu ý dân mà thôi. Hoặc nếu khôn khéo hơn, chính phủ có thể

dem lên một người được nhân dân mến chuộng vào trong câu hỏi, khiến cho nhân dân quên cả phê phán. Ví dụ, đáng lẽ hỏi: «quốc dân có công nhận hiến pháp sau đây không?», chính phủ lại hỏi: «quốc dân có bằng lòng trao toàn quyền cho ông X... thiết lập hiến pháp theo những căn bản sau đây không?» nếu ông X... được nhân dân mến chuộng lúc bấy giờ thì cuộc đầu phiếu rất dễ bị dọa lạc hẳn. Vì những lẽ kể trên thường thường khi muốn lập ra hiến pháp, thì nhân dân bầu ra hội nghị lập hiến rồi trao cho hội nghị ấy quyền định đoạt. Nhưng không phải chỉ riêng hội nghị ấy bàn đến hiến pháp. Muốn thăm dò ý dân trước khi đưa hiến pháp ra thảo luận ở hội nghị, chính phủ thường công bố bản dự thảo hiến pháp cho tất cả nhân dân cùng biết, để lấy ý kiến của tất cả mọi người. Ai cũng có quyền gửi ý kiến của mình ra trong hội nghị lập hiến thảo luận.

4.— Sửa đổi hiến pháp

Hiến pháp là lệ luật quan trọng hơn cả trong một nước, cho nên việc thay đổi phải rất là thận trọng. Điều cần nhất là phải làm thế nào cho không một số người nào có thể tự ý thay đổi hiến pháp mà không hỏi đến dân bằng cách này hay bằng cách khác. Phải làm thế nào đạt được hai mục đích sau này:

1) Hệ nhân dân thấy cần phải thay đổi hiến pháp thì có cách sửa đổi được hiến pháp.

2) Việc thay đổi phải thận trọng đúng với ý dân.

A — *Hệ nhân dân thấy cần phải thay đổi hiến pháp thì có cách sửa đổi được hiến pháp.*— Xã hội nào, nước nào cũng tiến hóa. Vì vậy có khi hiến pháp hợp tình thế lúc này mà đến khi tình thế biến chuyển đi lại không hợp thời nữa. Nhưng khi ấy nếu muốn tránh xung đột thì phải làm thế nào cho hiến pháp có thể sửa đổi một cách hòa bình đúng chiều với ý muốn của dân. Muốn vậy:

a) Hiến pháp nào cũng phải nghĩ đến cách sửa đổi. Không thể coi hiến pháp nào là vĩnh viễn.

b) Hiến pháp phải có thể thay đổi bất cứ lúc nào, không cần phải trải qua một thời hạn chừng bao nhiêu lâu. Có một vài khi người ta định rằng phải trải qua một thời hạn ít nhất là mấy năm, bốn năm hay tám năm chẳng hạn mới có thể đặt vấn đề sửa đổi. Nhưng sự thực đã chứng tỏ rằng, khi nào nhân dân không công nhận một hiến pháp nữa, thì dù chưa đủ bốn năm hay tám năm cũng phải tìm cách sửa đổi ngay, nếu không hiến pháp sẽ bị nhân dân lật đổ.

B — *Việc thay đổi phải thận trọng và đúng với ý dân.* — Muốn ngăn ngừa những sự sửa đổi vội vàng và muốn làm cho sự sửa đổi được hợp với ý muốn nhân dân, người ta có thể dùng nhiều cách :

a) Những cơ quan sửa đổi hiến pháp phải là những cơ quan đặc biệt: nghị viện thường không được quyền sửa đổi, có thể bầu ra nhiều thứ cơ quan đặc biệt,

ví dụ một hội nghị để sửa đổi hiến pháp, một quốc hội. Hoặc cơ quan sửa đổi hiến pháp là nhân dân: muốn sửa đổi hiến pháp, người ta tổ chức một cuộc đầu phiếu của toàn dân.

b) Cách thức sửa đổi hiến pháp phải là một cách thức đặc biệt, ví dụ, những điều sửa đổi phải được hai phần ba hội nghị ưng chuẩn mới thành.

Trong bản dự thảo hiến pháp Việt-nam, cách thức sửa đổi như sau này:

a) Thoạt tiên, phải đề nghị sửa đổi với nghị viện. Nếu đa số nghị viên ưng chuẩn thì mới nghĩ đến việc sửa đổi.

b) Khi nghị viện đã ưng chuẩn việc sửa đổi rồi thì tự giải tán để quốc dân bầu một hội nghị mới.

c) Hội nghị này mới định đoạt việc sửa đổi hiến pháp, mà những điều sửa đổi phải được ít ra là hai phần ba nhân viên trong hội nghị ưng chuẩn mới có giá trị.

Cách thức như thế khiến cho một mặt hề lúc nào hiến pháp cần thay đổi là có thể thay đổi được ngay, và một mặt nữa việc thay đổi vẫn thận trọng chứ không vội vàng nông nổi.



10000 exemplaires
g^{re} anoi h 12-12-49

HỘI VĂN HÓA CỨU QUỐC VIỆT-NAM

Đã xuất bản :

Một nền Văn Hóa mới NGUYỄN-HỮU-ĐANG

NGUYỄN-ĐÌNH-THI

Văn sĩ xã hội

HẢI-TRIỀU

Trang sử mới

Hết

Cảm hờn

Témoignages et documents français relatifs à la colonisation française au Việt-Nam

Mặt trận nam có gì lạ ? THU-TÂM

Sắp xuất bản :

Đặc-uyên

NGUYỄN-ĐÌNH-THI

Lửa Sống

Cứu quốc ca (những bài hát cách mạng)

Loại sách gương chiến đấu :

Năm anh hàng thịt

TIÊN PHONG : Cơ quan vận động văn Hóa mới.

LA RÉPUBLIQUE : Tuần báo thông tin và nghị luận bằng Pháp văn.

TÂN VIỆT-NAM Tuần báo thông tin nghị luận bằng Hán văn.